

KẾ HOẠCH

Rà soát, hiệu chỉnh chương trình đào tạo đại học và thạc sĩ nhằm công nhận và chuyển đổi tín chỉ

1. Những căn cứ lập kế hoạch

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3820/QĐ-ĐHSPKT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;

Căn cứ Quyết định số 1529/QĐ-ĐHSPKT ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Đại học của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng Khoa học Đào tạo Trường họp vào ngày 16/09/2023 về việc thông qua chủ trương thí điểm xây dựng CTĐT tích hợp đại học – thạc sĩ;

Căn cứ biên bản họp thảo luận và thống nhất công việc xây dựng CTĐT tích hợp đại học – thạc sĩ vào ngày 07/11/2023.

2. Mục đích

Việc rà soát, hiệu chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) đại học và thạc sĩ nhằm xác định các học phần chuyên sâu đặc thù là phần chung của hai chương trình để từ đó có thể công nhận và chuyển đổi tín chỉ, nhờ đó:

- Tránh việc người học phải học lại khối lượng kiến thức đã được tích lũy từ bậc học trước;

- Giúp người học có học lực khá, giỏi rút ngắn thời gian học tập so với tổng thời gian đào tạo trình độ đại học và trình độ thạc sĩ của ngành tương ứng, bằng việc (i) xét công nhận học phần và chuyển đổi tín chỉ trong các chương trình đại học nhiều hơn 120 tín chỉ và (ii) cho phép người học đăng ký học và tích lũy các môn học ở trình độ thạc sĩ từ năm 3 trong quá trình học trình độ đại học.

3. Phạm vi áp dụng

Thực hiện trên các CTĐT thạc sĩ ban hành theo Quyết định số 3820/QĐ-ĐHSPKT ngày 29 tháng 12 năm 2022 và các CTĐT đại học ban hành theo Quyết định số 1529/QĐ-ĐHSPKT ngày 30 tháng 5 năm 2023.

Triển khai đối với 12 CTĐT thạc sĩ và các CTĐT đại học 150 tín chỉ với chuyên ngành tương ứng tại 06 khoa theo danh sách dưới đây:

STT	CTĐT thạc sĩ		CTĐT đại học		Khoa quản ngành
	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	
1	8520116	Kỹ thuật cơ khí động lực	7510205	Công nghệ kỹ thuật Ô tô	Cơ khí động lực
2	8520115	Kỹ thuật nhiệt	7510205	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
3	8520103	Kỹ thuật cơ khí	7510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Cơ khí máy
			7510202	Công nghệ chế tạo máy	
4	8520114	Kỹ thuật cơ điện tử	7510203	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	
5	8520216	Kỹ thuật điều khiển & tự động hoá	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển & tự động hoá	
6	8520201	Kỹ thuật điện	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Điện- điện tử
7	8520203	Kỹ thuật điện tử	7510302	Công Nghệ Kỹ Thuật Điện tử - Viễn Thông	
8	8520208	Kỹ thuật viễn thông			
9	8580201	Kỹ thuật xây dựng	7510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Xây dựng
10	8540101	Công nghệ thực phẩm	7540101	Công nghệ thực phẩm	Công nghệ hoá học & thực phẩm
11	8520320	Kỹ thuật môi trường	7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	
12	8480101	Khoa học máy tính	7480201	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin

Itu

Dự kiến: có thể bổ sung ngành Kỹ thuật Hóa học đang xây dựng đề án mở ngành Thạc sĩ

4. Nội dung thực hiện

4.1. Lập kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh CTĐT

Xác định mục tiêu, yêu cầu, nội dung công việc, thời gian, nguồn lực tài chính và phân công trách nhiệm thực hiện.

4.2. Rà soát và lập bản đề nghị điều chỉnh

• Cơ sở rà soát và điều chỉnh là nhằm đạt được sự công nhận và chuyển đổi tín chỉ tối đa. Điều kiện để học phần ở CTĐT đại học được công nhận và chuyển đổi:

- Đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần trong CTĐT thạc sĩ;
- Đáp ứng khối lượng học tập của học phần trong CTĐT thạc sĩ;
- Đáp ứng yêu cầu về giảng viên giảng dạy trình độ thạc sĩ;
- Đáp ứng các yêu cầu khác của học phần trong CTĐT thạc sĩ (theo yêu cầu riêng mà mỗi Khoa đã xây dựng, nếu có);

• Rà soát CTĐT đại học và CTĐT thạc sĩ để xác định các học phần chuyên sâu đặc thù (30 tín chỉ) và là những học phần thuộc về cả 02 CTĐT;

• Lập Đề xuất điều chỉnh CTĐT: trong đó có nêu sự cần thiết phải hiệu chỉnh CTĐT, đánh giá tính hiệu quả, dự kiến tác động của việc thay đổi CTĐT, đưa ra dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật trong các CTĐT.

4.3. Điều chỉnh CTĐT

- Hội đồng Khoa thông qua Đề xuất điều chỉnh các CTĐT;
- Căn cứ vào Đề xuất điều chỉnh các CTĐT đã được Hội đồng Khoa thông qua, tiến hành điều chỉnh CTĐT (bao gồm cả rà soát chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT, bảng ma trận mapping CĐR và môn học) và đề cương chi tiết (ĐCCT) ở bậc đại học và thạc sĩ;
- Xem xét việc bổ sung các môn học trong CTĐT thạc sĩ vào danh mục các môn học chuyên ngành tự chọn ở CTĐT đại học (trong trường hợp không chọn được môn học tương đồng ở cả 2 CTĐT);
- Hội đồng thẩm định cấp Khoa về CTĐT đã được hiệu chỉnh.

4.4. Kiểm tra kết quả điều chỉnh

Phòng Đào tạo kiểm tra kết quả điều chỉnh và lập tờ trình trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

4.5. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường

Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường xem xét và thông qua các CTĐT đã hiệu chỉnh.

4.6. Phê duyệt của Ban Giám hiệu



1/2

Ban giám hiệu phê duyệt các CTĐT đã được cập nhật.

4.7. Hoàn tất công việc

- Cập nhật các điều chỉnh vào các CTĐT đại học và thạc sĩ hiện hành;
- Nhập, quản lý hệ thống đào tạo;
- Xây dựng các hướng dẫn/quy trình để (i) xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ và (ii) cho phép người học đăng ký học và tích lũy các môn học ở trình độ thạc sĩ từ năm 3 trong quá trình học trình độ đại học;
- Thanh toán kinh phí thực hiện.

5. Kế hoạch thực hiện

TT	Nội dung	Chủ trì/phối hợp	Thời gian kết thúc
1	- Lập kế hoạch (Mục 4.1); - Thành lập Ban chỉ đạo triển khai kế hoạch rà soát, hiệu chỉnh CTĐT đại học và thạc sĩ (Ban chỉ đạo).	Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo	12/11/2023
2	- Triển khai, họp, hướng dẫn, lấy ý kiến; - Các khoa thực hiện theo các Mục 4.2 và 4.3	Ban chỉ đạo, Các Khoa CKĐ, CKM, Đ-ĐT, XD, CNHHTP, CNTT	31/01/2024
3	Các Khoa nộp sản phẩm (bản giấy và file mềm) về phòng Đào tạo bao gồm: - Bộ CTĐT đã được rà soát và hiệu chỉnh theo Mục 4.2 và 4.3 của kế hoạch này; - Biên bản họp Hội đồng thẩm định cấp Khoa; * Người tiếp nhận: - CTĐT đại học: C. Hạnh – Phòng A2.202, email: hanhptt@hcmute.edu.vn. - CTĐT thạc sĩ : C. Yên - Phòng A1.401, email: saudaihoc@hcmute.edu.vn. * Các minh chứng khác: Biên bản cuộc họp khoa triển khai công việc, bảng phân công công việc,... được lưu tại Khoa để phục vụ cho công tác thanh tra/ kiểm định.	Các Khoa CKĐ, CKM, Đ-ĐT, XD, CNHHTP, CNTT, Phòng Đào tạo	28/2/2024

4	Kiểm tra kết quả điều chỉnh và lập tờ trình trình Hội đồng KHĐT Trường (Mục 4.4)	Phòng Đào tạo	15/3/2024
5	Thông qua Hội đồng KHĐT Trường (Mục 4.5)	Hội đồng KHĐT Trường	30/3/2024
6	Ban giám hiệu ký duyệt CTĐT đã điều chỉnh (Mục 4.6).	Ban Giám hiệu	15/4/2024
7	Hoàn tất công việc (Mục 4.7): - Điều chỉnh sự thay đổi và cập nhật vào các CTĐT hiện hành; - Nhập, quản lý hệ thống đào tạo; - Xây dựng <i>hướng dẫn/quy trình</i> ; - Thanh toán kinh phí thực hiện.	Các Khoa CKĐ, CKM, Đ-ĐT, XD, CNHHTP, CNTT, Phòng Đào tạo Phòng KHTC/Các Khoa, Phòng Đào tạo	30/4/2024

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí: kế hoạch tài chính của năm 2024.

Kinh phí thực hiện theo bảng Dự trù định mức kinh phí chi thực hiện rà soát, hiệu chỉnh chương trình đào tạo đại học - thạc sĩ nhằm công nhận, chuyển đổi tín chỉ, đã được Ban Giám hiệu phê duyệt.

7. Tổ chức thực hiện

- Các đơn vị liên quan trong kế hoạch ở phần chủ trì và phối hợp có trách nhiệm thực hiện công việc liên quan theo từng giai đoạn.

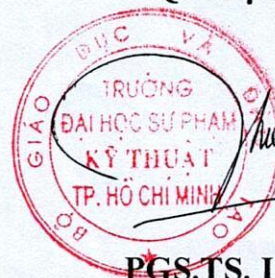
- Phòng Kế hoạch tài chính có nhiệm vụ hỗ trợ tư vấn các đơn vị liên quan trong việc thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo dự trù được phê duyệt.

- Phòng Đào tạo có trách nhiệm thông báo nhắc nhở, theo dõi kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo Ban Giám hiệu theo từng giai đoạn triển khai. /h

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

Q. HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Hiếu Giang